BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP.HCM KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Đề thi có 4 trang)

ĐỀ THI CUỐI KỲ HKI (2020-2021) MÔN: **KIẾM THỬ PHẦN MỀM**

THỜI GIAN: **90 PHÚT** (Không sử dụng tài liệu)

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM (6 điểm)

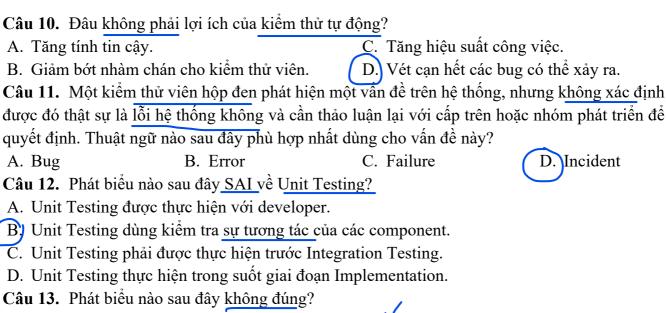
A. Non-functional Testing.

B. Structural Testing

THAN I. TRAC NOTHENT (0 atem)			
Sinh viên chọn một phương án đúng nhất trong	mỗi câu hỏi sau.		
Câu 1. Tiêu chuẩn quan trọng để chọn kỹ thuật k	iểm thử?		
A. Mục tiêu của kiểm thử.			
B. Có công cụ nào hỗ trợ kỹ thuật đó không.			
C. Kỹ thuật tester sử dụng thường xuyên phát hi	ện lỗi nhất.		
D. Tình hình nhân sự tester đang có.	-		
Câu 2. Phát biểu nào sau đây không đúng?			
A. Alpha Testing phải thực hiện trước Beta Testi	ing.	•	
B. Để kiểm thử thuật toán trong chương trình nê	n sử dụng các kỹ thu	ật kiểm thử hộp trắng.	
C. Mục đích chính của kiểm thử phần mềm là tìr			
D. Load Test nên được thực hiện trong giai đoạn	Unit Test.		
Câu 3. Regression Testing nên được thực hiện:			
A. Mỗi tuần	C.) Sau khi phần m	nềm có thay đổi	
B. Thường xuyên nhất có thể	D. Khi người quản	ı lý dự án yêu cầu	
Câu 4. Phát biểu nào sau đây <u>đúng</u> về <u>V-model</u> ?			
A. Các bước giống mô hình thác nước trong phá	t triển phần mềm. //		
B. Nó là mô hình theo chu kỳ (cyclical model) tr	ong phát triển phần r	mềm.	
C. Nó cho phép ra đời các phiên bản làm việc đư		n nhất có thể.	
D Nó cho phép kế hoạch kiểm thử bắt đầu sớm	nhất có thể.	V-model làm t mô hình phát tri n ph n	
Câu 5. Đâu không phải là ưu điểm của kiểm thử	hộp đen?	m m theo chu i tu n t nh ng nh n m nh vào vi cliên k tgi a các giai	
	A. Không cần truy cập mã nguồn chương trình, o nphát tri nyà các th t ng ng Hình d		
B. Nhiều người, vai trò có thể tham gia kiểm thủ	ſ .	ging ch "V", vicác giai on phát trin và kim th chysong song và	
C) Dễ dàng xác định loại dữ liệu để kiểm thử.		g p nhaut i nh c a ch V.	
D. Tách biệt được khung nhìn giữa tester và dev	· .	,	
Câu 6. Chương trình kiểm tra dữ liệu nhập của r	, -		
số từ 10 đến 21. Các giá trị đầu vào nào sau đây p	^		
A. 10, 11, 21 B. 3, 20, 21	C. 3, 10, 22	D. 10, 21, 22	
Câu 7. Các test case viết trong mức độ Acceptan			
A. Yêu cầu (requirement)	C. Mã nguồn (code)		
B. Thiết kế (design)	D. Bảng quyết địn	1	
Câu 8. Chiến lược phát triển top-down ảnh hướn	• , ,	kiêm thử nào nhất?	
A. Unit Test	C. System Test		
B Integration Test	D. Acceptance Tes		
Câu 9. Kiểm thử nào sao đây không thực thi mã	nguôn chương trình?	1	

C. Functional Testing

Static Testing



A. Alpha Testing phải thực hiện trước Beta Testing.

B. Để kiểm thử thuật toán dùng trong chương trình nên sử dụng kỹ thuật k<u>iểm thử hôp</u> trắng.

C. Mục đích chính của kiểm thử phần mềm là tìm ra lỗi của phần mềm.

D. Phân vùng tương đương là kỹ thuật kiểm thử hộp đen chỉ dùng trong System Testing.

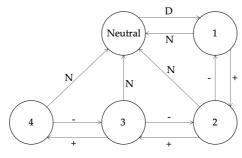
Câu 14. Cho lược đồ trạng thái như bên dưới, cho biết có bao nhiều trường hợp dịch chuyển không hợp lệ?

A. 7

B. 8

C. 9

D. 10



Câu 15. Nếu sử dụng phương thức **find_elements()** của Selenium WebDriver để tìm thành phần HTML, nhưng không có thành phần HTML nào khớp thì điều gì xảy ra?

A. Nó sẽ ném ra ngoại lệ.

B Nó trả về danh sách rỗng.

C. Nó sẽ chờ (wait) cho đến khi thành phần HTML cần tìm được nạp.

D. Nó trả về giá trị null.

Câu 16. Một thư viện ABC cho phép độc giả mượn sách không quá 300 quyển sách trong năm, nhưng không được phép mượn quá 5 quyển trong một lần mượn, và phải trả các cuốn sách đã mượn mới được phép mượn nữa. Test case nào sau đây về số quyển sách độc giả A được mượn trong đơt mươn tiếp theo thuộc phân vùng không hợp lệ, biết độc giả A đã mượn 296 quyển sách trong năm hiện tại và không còn thiếu thư viện quyển sách nào?

A. 1 quyển

B. 2 quyển

C. 4 quyển

D. 5 quyển

Câu 17. Một đồ thị luồng có độ phức tạp Cyclomatic là 5, có 11 cạnh, đồ thị có bao nhiêu đỉnh?

A. (

B. 9

C. 10

D. 11 V(G) = E - N + 2

Câu 18. Phát biểu nào sau đây ĐÚNG?

A. End-user cũng tham gia vào kiểm thử hệ thống (System Testing).

D. Unit Testing được thực hiện bởi một nhóm kiểm thử viên độc lập. Câu 19. Lý do chính để kiểm thử phần mềm trước khi triển khai? A. Chứng minh phần mềm làm việc tốt sau khi triển khai. B. Để đưa ra quyết định phần mềm đủ chất lượng để triển khai. C. Tìm nhiều lỗi nhất có thể trước khi triển khai phần mềm. D. Xác định mức độ rủi ro để quyết định triển khai phần mềm. Câu 20. Phát biểu nào sau đây SAI về Unit Testing? A. Unit Testing được thực hiện với developer. B. Unit Testing dùng kiểm tra sự tượng tác của các component. C. Unit Testing phải được thực hiện trước Integration Testing. D. Unit Testing được thực hiện trong suốt giai đoạn Implementation. Câu 21. Một chương trình khuyến mãi bán quần áo trực tuyến bắt đầu lúc 7 giờ ngày 15/10/2020 đến 22 giờ ngày 31/10/2020. Sử dụng phương pháp phân tích giá trị biên thì những test case nào sau đây nên được chon? 2020-10-14 07:00 \$ 2020-10-20 07:00 vii. 2020-11-01 00:06 i. iv. (ii) 2020-10-15 06:59 2020-10-31 22:00-Ch n 2 giátr ti biên và 2 g n biên 2020-10-15 07:00 2020-10-31 22:01 111. B. i, iii, v, vii C. iii, iv, v D. i, iv, vii A. ii, iii, v, vi Câu 22. Một công ty tiến hành tổ chức sinh nhật cho nhân viên trong quý 1 năm 2020. Cho biết nhân viên có ngày sinh nào sau đây thuộc phân vùng không hợp lệ? A. 31/03/1992 B. 29/02/2012 C. 01/04/1991 D. 15/01/1989 Câu 23. Cho cần tối thiểu bao nhiều test case để phủ quyết định của đoạn chương trình sau? int a, b, c; A. 1 cin >> a >> b >> c; B. 2 if (c > a)**6**. 3 if (c > b)cout << "A"; D. 4 else cout << "B"; else cout << "C"; Câu 24. Cho đoạn chương trình bên dưới, cho biết cặp nào không thể là cặp DU của biến gia? C. (2) và (6) D. (4) và (6) A. (1) và (6) B. (3) và (6) oid tinhTienTaxi(int soKm) { double gia; // (1) if (soKm <= 1)gia = soKm * 15000; // (2) else if (soKm <= 5)gia = soKm * 13500; // (3) else if $(soKm \le 120)$ gia = soKm * 11000; // (4)gia = soKm * 11000 - soKm * 110; // (5)cout << "Giá taxi: " << gia; // (6)</pre>

B. Phương pháp phân tích giá trị biên chỉ được sử dụng trong kiểm thử hộp trắng.

(C.) Kiểm thử tư đông giúp giảm bớt nhàm chán cho kiểm thử viên.

PHẦN 2. TỰ LUẬN (4 điểm)

Câu 1. Trường đại học A cần xây dựng hệ thống đăng ký học phần theo tín chỉ. Đầu mỗi học kỳ, sinh viên phải đăng ký học phần, trong đó tổng số tín chỉ của một học kỳ không quá 16 tín chỉ và và tổng học phí không quá 15 triệu VNĐ/1 học kỳ. Theo quy định của trường A, mỗi môn có số tín chỉ tối thiểu là 1 và tối đa là 6, những môn học không có thực hành thì đơn giá là 300.000 nghìn VNĐ/1 tín chỉ, các môn có thực hành đơn giá 520.000 VNĐ/1 tín chỉ. Giả sử hệ thống đã hiển thị đúng danh sách các môn được phép chọn đăng ký cho một học kỳ.

Sử dụng bảng quyết định và phương pháp phân vùng tương đương thiết kế các test case kiểm thử việc đăng ký các môn học của sinh viên có hợp lệ không?

Câu 2. Cho đoạn hàm bên dưới được minh hoạt bằng C++.

```
void minmax(int a[], int n)
{
   int max = 0;
   int min = 0;
   for (int i = 0; i < n; i++)
        if (a[i] > max)
            max = a[i];
        else if (a[i] < min)
            min = a[i];

   if (max == 0)
        cout << "Max: *" << endl;
   else
        cout << "Max: " << max << endl;

   if (min == 0)
        cout << "Min: *" << endl;
   else
        cout << "Min: " << endl;
   else</pre>
```

- a) Viết các test case phủ câu lệnh của hàm.
- b) Viết các test case phủ đường dẫn cơ sở của hàm.

=== HÉT ===

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP.HCM KHOA CÔNG NGHÊ THÔNG TIN

ĐÁP ÁN CUỐI KỲ HKI (2020-2021) MÔN: **KIỂM THỬ PHẦN MỀM** THỜI GIAN: **90 PHÚT**

(Không sử dụng tài liệu)

Sau đây là đáp án đề nghị, tùy vào kết quả bài làm của sinh viên mà giảng viên có thể điều chính cho phù hợp.

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM (6 điểm) Mỗi câu đúng 0.25 điểm.

1A, 2D, 3C, 4D, 5C, 6C, 7A, 8B, 9D, 10D, 11D, 12B, 14C, 15B, 16D, 17A, 18C, 19D, 20B, 21A, 22C, 23C, 24A.

PHẦN 2. TỰ LUẬN

Câu 1 (2 điểm)

- n là số môn học sinh viên đã đăng ký $(n \ge 1)$.
- t_i là số tín chỉ của môn thứ i ($1 \le i \le n$).
- g_i là đơn giá của môn thứ i ($1 \le i \le n$).

Theo yêu cầu của đề bài, ta có các điều kiện.

$$1 \le \sum_{i=1}^{n} t_i \le 16 \quad v \text{à} \quad 300.000 \le \sum_{i=1}^{n} t_i \times g_i \le 15.000.000$$

Từ phân tích trên xây dựng bảng quyết định và thiết kế test case cho từng cột quy tắc.

Bảng quyết định (1 điểm)

Thiết kế test case (1 điểm)

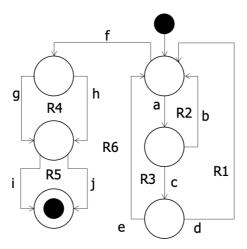
Câu 2 (2 điểm)

a) Thiết kế các test case phủ câu lệnh (0.5 điểm)

Đầu vào		Dầy ro mong muấn	
a[]	n	Đâu ra mong muôn	
[2, 3, -6, -3]	4	Max: 3	
		Min: -6	
[0, 0, 0]	3	Max: *	
		Min: *	

b) Thiết kế các test case phủ đường dẫn cơ sở (1.5 điểm)

Vẽ đồ thị luồng (0.5 diểm)



Xác định độ phức tạp Cyclomatic (0.25 điểm)

- Đồ thị có 6 phân vùng.
- E N + 2 = 11 7 + 2 = 6
- P + 1 = 5 + 1 = 6

→ Độ phức tạp Cyclomatic là 6

Thiết kế test case (0.75 điểm)

Đường dẫn cơ sở Đầu vào		Dàu ro mono muốn	
Duong dan co so	a[]	n	Đâu ra mong muôn
ababacdacefhj	[3, 5, 0, -7]	4	Max: 5 Min: -7
aceacefgi	[0, 0]	2	Max: * Min: *

=== HÉT ===